**Hướng dẫn cài đặt hệ thống Car Rental**

1. **Môi trường cài đặt:**

| **Môi trường cài đặt** | **Phần mềm** | **Phiên bản (Hiện đang sử dụng trên UAT)** |
| --- | --- | --- |
| OS Server | CentOS Linux | 22.04 |
| Web Server | Nginx | 1.25.3 |
| Version control | Git | 2.31.1 |
| Container | Docker | 26.0.1 |

1. **Các material sử dụng:**

| **Mục** | **Nội dung** |
| --- | --- |
| System domain |  |
| Source code | Git url |
| Git access | Request PhuongDP để grant permission |
| File docker-compose.yml | Được cung cấp bởi PhuongDP |
| File init-data.sql | Được cung cấp bởi PhuongDP |

1. **Chuẩn bị database:**

* Database được tạo và chạy trong môi trường Docker hoặc kết nối với database bên ngoài (yêu cầu sử dụng Postgresql version 16.1)
* Database schema và master data được tích hợp migration trong source code api (khi run api service sẽ trực tiếp create database)
* Nếu cần thiết, thực hiện execute file **init\_sample\_data.sql** được cung cấp (sau khi database được khởi tạo khi run api service).

1. **Cài đặt service api + portal**

**Chuẩn bị môi trường:**

1. Tạo folder "/opt/source/car\_rental" để chứa các project và file cho toàn bộ hệ thống.
2. Clone 2 repo của project vào folder đã tạo từ URL:
   * https://git.fa.edu.vn/hn24\_cpl\_pjb\_01/team02/car-rental-api
   * https://git.fa.edu.vn/hn24\_cpl\_pjb\_01/team02/car-rental-portal
3. Checkout 2 projecjt tới branch *<main>* hoặc *<sprint04>*

**Cấu hình Docker:**

1. Đặt file "docker-compose.yml" vào thư mục "/opt/source/car\_rental".
2. Thay đổi các giá trị:
   * API\_PORT: Port sử dụng cho API.
   * PORTAL\_PORT: Port cho giao diện người dùng.
   * DB\_HOST: Địa chỉ server của database.
   * DB\_PORT: Port cho phép access database.
   * DB\_NAME: Tên database.
   * DB\_USERNAME: username connect với database.
   * DB\_PASSWORD: password connect với database.
   * RD\_HOST: Địa chỉ server redis.
   * RD\_PORT: Port access redis.
   * GM\_USERNAME: username email cho phép gửi mail của hệ thống.
   * GM\_PASSWORD: username email cho phép gửi mail.
   * ADMIN\_EMAIL: Email của admin nhận thông tin giao dịch.
   * JWT\_SECRET: secret key để generate token JWT.
   * FRONT-END-DOMAIN: URL của portal thể truy cập public.
   * AWS\_ACCESS\_KEY\_ID: ID truy cập AWS.
   * AWS\_SECRET\_ACCESS\_KEY: password truy cập AWS.
   * AWS\_REGION: region cho AWS.
   * AWS\_BUCKET\_NAME: Tên bucket AWS S3 lưu trữ file.
   * BANK\_QR\_CODE: Link QR code của admin cho giao dịch nạp tiền vào hệ thống.
   * API\_URL: URL của API + '/api/v1' ví dụ 'http://192.168.157.129:8080/api/v1'.

**Triển khai hệ thống:**

1. Mở terminal tại thư mục "/opt/source/car\_rental".
2. Thực hiện lệnh "docker-compose up -d" để triển khai các container.

**Cấu hình Reverse Proxy trong Nginx:**

Trỏ vào FE app

location / {

proxy\_pass http://localhost:8080;

proxy\_set\_header Host $host;

proxy\_set\_header X-Real-IP $remote\_addr;

proxy\_set\_header X-Forwarded-For $proxy\_add\_x\_forwarded\_for;

}

location ~ ^(api|sso-login) {

Trỏ vào server API

proxy\_pass http://localhost:8889;

proxy\_set\_header Host $host;

proxy\_set\_header X-Real-IP $remote\_addr;

proxy\_set\_header X-Forwarded-For $proxy\_add\_x\_forwarded\_for;

}